

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bản án số : 37 /2018/HSST
Ngày 12/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : **Bà Trần Thị Lệ Thanh**
- Các hội thẩm nhân dân :
 1. Ông Kiều Công Ích
 2. Bà Vương Thị Thu.
- Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà : **Bà Bùi Thị Duyên** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh Ba .
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên toà: **Ông Đỗ Anh Tú**- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba - tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2018/HSST ngày 07/8/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/QĐXXST ngày 30/8/2018 đối với bị cáo:

- Nguyễn Thị H** - Tên gọi khác: (Không) - Giới tính: Nữ;
- Sinh ngày: 09/9/1972
 - Nơi cư trú: Khu 4 xã V, huyện T, tỉnh P.
 - Nghề nghiệp: Lao động tự do; - Trình độ VH: 12/12;
 - Con ông: Nguyễn Khắc H - SN 1947;
 - Con bà: Nguyễn Thị L - SN 1948
 - Chồng: Nguyễn Thành C - SN 1966, là cán bộ hưu trí hiện sống tại khu 3 xã Y, huyện T, tỉnh P.
 - Con: 02 con (Lớn: SN 1995; Nhỏ: SN 2008);
 - Tiền án, Tiền sự: Không;
 - Bị cáo Nguyễn Thị H hiện đang tại ngoại tại khu 4 xã V, huyện T, tỉnh P. **Hôm nay có mặt tại phiên toà .**

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Tổng Danh L sinh năm 1947 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 15 xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

2. Phạm Hữu C sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 7 xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết Văn T sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 3 xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

4. Bùi Thị V sinh năm 1950 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 15 xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 17/5/2018 tổ công tác của công an huyện Thanh Ba phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra và phát hiện tại nhà ở của Nguyễn Thị H - SN 1972 trú tại khu 4 xã V, huyện T, Nguyễn Thị H đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán các số lô, số đề cho Phạm Hữu C - SN 1977 ở khu 7 xã C, huyện T. Tổ công tác đã lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ của Nguyễn Thị H:

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 8.946.000 đồng (Tám triệu chín trăm bốn mươi sáu nghìn đồng);

- 01 tờ giấy vở kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiến kích thước 20,2x21,2cm có ghi các chữ và số tự nhiên bằng mực xanh, đề ngày 16/5;

- 01 tờ giấy vở kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiến kích thước 20,5x21,5cm có ghi các chữ và số tự nhiên bằng mực xanh, đề ngày 17/5;

- 01 mảnh giấy vở kẻ ngang, một mặt có ghi các chữ và số tự nhiên bằng mực màu đen, xanh; mảnh giấy có kích thước 5x9,7cm;

- 01 mảnh giấy vở kẻ ngang nhãn hiệu An Toàn, một mặt có ghi các chữ và số tự nhiên bằng mực màu đen, có kích thước 9,1 cm x 9,6 cm;

- 01 mảnh giấy được cắt từ tờ lịch bên mặt trắng của tờ lịch có ghi các chữ và số tự nhiên bằng mực màu đen, kích thước 7,6x11.5cm;

- 01 mảnh giấy nhãn hiệu An Toàn, một mặt có ghi các chữ và số tự nhiên bằng mực màu đen kích thước 13,5cmx17cm;

- 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long màu xanh;

- 01 chiếc máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio DM 1200BM.

- 01 chiếc điện thoại Nokia X1, màu đỏ đen kèm sim số 01685.178.xxx;

- 01 chiếc điện thoại Iphone 6Plus màu trắng bên trong lắp sim số 01662.729.xxx;

Thu giữ của Phạm Hữu C:

- 01 mảnh giấy vở kẻ ngang, một mặt có ghi chữ và các số tự nhiên màu xanh kích thước 7,6 x 11,4cm đề ngày “17/5”.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị H khai: Do không có công ăn việc làm ổn định nên Nguyễn Thị H bán số lô, số đề cho các con bạc để hưởng phần trăm hoa hồng. Các con bạc có thể đến trực tiếp mua các số lô, số đề của Nguyễn Thị H hoặc nhắn tin, gọi điện đến số điện thoại của H để mua các số lô, số đề. Cách thức đánh bạc như sau: Lấy kết quả xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày làm căn cứ. Đề 2 số là lấy hai số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ thắng thua là 1 ăn 70 (tức nếu đánh 1.000 đồng khi thắng sẽ được 1.000 đồng x 70 lần = 70.000 đồng); Lô 2 số là lấy hai số cuối của tất cả các giải trong kết quả xổ số mở thưởng ngày hôm đó làm căn cứ tính trúng thưởng, tỷ lệ thắng thua là 1 điểm ăn 80.000 đồng (tức là nếu đánh 1 điểm lô khi trúng thưởng sẽ được 1 điểm x 80.000 đồng = 80.000 đồng). Quá trình đánh bạc với các con bạc, H chiết khấu cho người con bạc trung bình 20% trên số tiền đề và thu 22.500 đồng/1 điểm lô. Từ trước đến nay H đã có hai lần bán số lô, số đề cho các con bạc diễn ra vào hai ngày 16/5/2018 và 17/5/2018. Cụ thể:

1) Ngày 17/5/2018 Nguyễn Thị H đã bán số lô, số đề cho các con bạc sau:

1. **Phạm Hữu C:** Khoảng 17 giờ C đến quán bia của gia đình Nguyễn Thị H và trực tiếp hỏi mua 200 điểm lô (= 4.500.000 đồng) và 200.000 đồng tiền số đề. Tổng số tiền C đánh bạc với H là 4.700.000 đồng. Nhưng khi bán số lô, số đề cho C, H chiết khấu 30.000 đồng trên tổng số tiền đề. Do vậy C thanh toán cho H số tiền là 4.670.000 đồng.

2. **Quyết Văn T** - SN 1990 trú tại khu 3 xã V, huyện T trực tiếp đến hỏi mua 1.200.000 đồng tiền số đề. Tổng số tiền đánh bạc của T là 1.200.000 đồng nhưng khi thanh toán H chiết khấu cho T 200.000 đồng nên thực tế T chỉ phải thanh toán cho H 1.000.000 đồng.

3. **Tổng Danh L** - SN 1947 trú tại khu 15 xã Y, huyện T dùng số điện thoại 01663.138.xxx gọi điện đến số điện thoại 016855.178.xxx của Nguyễn Thị H để hỏi mua 71.000 đồng tiền số đề. H đồng ý và chiết khấu 11.000đ/71.000 đ. L chỉ phải thanh toán 60.000 đồng (chưa thanh toán).

4. **Bùi Thị V** - SN 1950 - trú tại khu 15 xã Y, huyện T trực tiếp đến nhà và mua 330.000 đồng tiền số đề. Tổng số tiền đánh bạc giữa V và H là 330.000 đồng nhưng H chiết khấu 70.000 đồng/330.000 đồng. Do vậy thực tế V phải thanh toán cho H số tiền là 260.000 đồng (chưa thanh toán);

5. **Nguyễn Thị L** - SN 1982 trú tại khu 1 xã Y, huyện T trực tiếp đến nhà Nguyễn Thị H mua 1.068.000 đồng tiền số đề. Số tiền đánh bạc giữa H và L là 1.068.000 đồng. Nguyễn Thị H chiết khấu 213.000 đ/1.068.000 đ. Do vậy thực tế L chỉ phải thanh toán cho H số tiền 855.000 đồng (chưa thanh toán);

6. Một số người không quen biết đến nhà Nguyễn Thị H và mua 3.028.000 đồng

tiền số đề và 120 điểm lô (=2.700.000 đồng). Như vậy tổng số tiền những người này đánh bạc với Nguyễn Thị H là 5.728.000 đồng. H chiết khấu trung bình cho các con bạc trên số tiền đề là 20% = 605.000 đồng. Như vậy thực tế các con bạc chỉ phải thanh toán cho H là 5.123.000 đồng (đã thanh toán số tiền trên H đã dùng một phần vào việc chi tiêu cá nhân)

Tổng số tiền Nguyễn Thị H đánh bạc với các con bạc trong ngày 17/5/2018 là **13.097.000 đồng**. H đã chiết khấu cho các con bạc 1.129.000 đồng trên tổng số tiền đề, thực tế các con bạc chỉ phải thanh toán cho H số tiền là 11.968.000 đồng (H đã thu được 10.793.000 đồng).

2) Ngày 16/5/2018 Nguyễn Thị H đã bán các số lô, số đề cho các con bạc cụ thể như sau:

1. Tổng Danh L: Mua của Nguyễn Thị H 6 điểm lô = 135.000 đồng và 69.000 đồng tiền số đề. Số tiền L đánh bạc với H là 204.000 đồng. Tuy nhiên H chiết khấu 14.000 đồng trên số tiền đề. Do vậy Tổng Danh L chỉ phải thanh toán số tiền là 190.000 đồng (đã thanh toán). Ngày 16/5/2018 sau khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền bắc, Tổng Danh L đã trúng thưởng 3 điểm lô x 80.000 đồng/1 điểm = 240.000 đồng (H chưa trả thưởng). Do vậy tổng số tiền Tổng Danh L và Nguyễn Thị H đánh bạc là 444.000 đồng. Quá trình điều tra CQĐT đã tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen kèm sim số 01663.138.xxx của Tổng Danh L.

2. Nguyễn Thị L: Mua của Nguyễn Thị H 656.000 đồng tiền số đề nhưng H chiết khấu cho L 130.000 đồng/656.000 đồng. Do vậy L chỉ phải thanh toán số tiền là 526.000 đồng (chưa thanh toán). Sau khi mở thưởng L không trúng thưởng.

3. Một số người không rõ tên, tuổi, địa chỉ: đến nhà và mua của Nguyễn Thị H: 1.270.000 đồng tiền số đề. H chiết khấu trung bình 20% = 255.000 đồng. Như vậy các con bạc chỉ phải thanh toán cho H số tiền là 1.015.000 đồng. Sau khi mở thưởng không có ai trúng thưởng.

4. Ngoài ra còn một số người không quen biết đến mua số lô, số đề của Nguyễn Thị H nhưng H không tổng hợp vào bảng đề mà lưu giữ trong tin nhắn điện thoại (sim số 01685.178.xxx của máy điện thoại Nokia X1) của H rồi chuyển đến số điện thoại 01656.200.991 của Đặng Thị H - SN 1965 trú tại khu 1 xã Y, huyện T. Trong đó các con bạc đã mua của H 1.180.000 đồng tiền số đề và 15 điểm lô = 337.500 đồng. Tổng số tiền các con bạc đánh bạc với H là 1.517.500 đồng H đã chiết khấu trên số tiền đề cho các con bạc trung bình 20% = 236.000 đồng. Như vậy những người này chỉ phải thanh toán cho H số tiền là 1.281.500 đồng. Sau khi mở thưởng không có ai trúng thưởng.

Tổng số tiền Nguyễn Thị H đánh bạc với các con bạc trong ngày 16/5/2018 là **3.887.500 đồng**, H đã chiết khấu cho các con bạc số tiền là 635.000 đồng. Số tiền thực tế các con bạc phải thanh toán cho H là 3.125.500 đồng (đã thanh toán 2.536.500 đồng). Bản thân chưa trả thưởng 240.000 đồng cho Tổng Danh L.

Đối với số lô, số đề Nguyễn Thị H chuyển cho Đặng Thị H qua tin nhắn điện thoại. Tại CQĐT H khai nhận đây là lần đầu tiên H nhắn tin chuyển bảng đề cho H để

hưởng hoa hồng. Trước đó cả hai đã thống nhất H sẽ chiết khấu cho H 25% trên số tiền đề và tính 1 điểm lô = 22.000 đồng. Như vậy đối với số lô, số đề đã chuyển cho H là 1.510.000 đồng gồm (1.180.000 đồng tiền số đề và 15 điểm lô = 330.000 đồng) H được chiết khấu tiền hoa hồng là 295.000 đồng. H chỉ phải thanh toán cho H số tiền là 1.215.000 đồng nhưng H chưa thanh toán cho H.

CQĐT đã tiến hành đối chất giữa Nguyễn Thị H với Bùi Thị V, Quyết Văn T, Tổng Danh L các đối tượng đều thừa nhận việc mua bán số lô, số đề phù hợp với lời khai nhận của Nguyễn Thị H.

Đối với Nguyễn Thị L và Đặng Thị H hiện tại L và H đều không có mặt tại địa phương nên không triệu tập được để ghi lời khai làm rõ hành vi đánh bạc với Nguyễn Thị H. Vì vậy cơ quan điều tra tách riêng hành vi của L và H để tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về các vật chứng của vụ án:

- Đối với các đồ vật tài sản thu của Nguyễn Thị H gồm:

+ 01 tờ giấy vở kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiên kích thước 20,2x21,2cm có ghi các chữ và số tự nhiên bằng mực xanh, đề ngày 16/5; 01 tờ giấy vở kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiên kích thước 20,5x21,5cm có ghi các chữ và số tự nhiên bằng mực xanh, đề ngày 17/5; 01 mảnh giấy vở kẻ ngang, một mặt có ghi các chữ và số tự nhiên bằng mực màu đen, xanh; mảnh giấy có kích thước 5x9,7cm; 01 mảnh giấy vở kẻ ngang nhãn hiệu An Toàn, một mặt có ghi các chữ và số tự nhiên bằng mực màu đen, có kích thước 9,1 cm x 9,6 cm; 01 mảnh giấy được cắt từ tờ lịch bên mặt trắng của tờ lịch có ghi các chữ và số tự nhiên bằng mực màu đen, kích thước 7,6x11,5cm; 01 mảnh giấy nhãn hiệu An Toàn, một mặt có ghi các chữ và số tự nhiên bằng mực màu đen kích thước 13,5cm x 17cm chính là các bảng tổng hợp số lô, số đề ngày 16 và 17/5/2018 và cap đề của các con bạc đến mua số lô, số đề được chuyển vào hồ sơ vụ án làm căn cứ giải quyết.

+Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 8.946.000 đồng (Tám triệu chín trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) Trong đó tiền bán số lô, số đề ngày 17/5/2018 cho Phạm Hữu C là 4.670.000 đồng, Quyết Văn T: 1.000.000 đồng. Số còn lại là tiền bán số lô, số đề cho một số con bạc không rõ tên, tuổi, địa chỉ và tiền bán hàng tạp hóa mà có tuy nhiên H không nhớ rõ số lượng cụ thể; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long màu xanh và 01 chiếc điện thoại Nokia X1, màu đỏ đen kèm sim số 01685.178.xxx H khai nhận đã sử dụng vào việc phạm tội. 01 chiếc máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio DM 1200BM và 01 chiếc điện thoại Iphone 6Plus màu trắng bên trong lắp sim số 01662.729.xxx là tài sản của H và không liên quan đến hành vi phạm tội được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba chờ xử lý.

- Đối với 01 mảnh giấy vở kẻ ngang, một mặt có ghi chữ và các số tự nhiên màu xanh kích thước 7,6x11,4cm đề ngày “17/5” là cap đề ghi các số lô, số đề Phạm Hữu C đã mua của Nguyễn Thị H ngày 17/5/2018 được chuyển vào hồ sơ làm căn cứ giải quyết vụ án.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen kèm sim số

01663.138.xxx thu giữ của Tổng Danh L, qua điều tra xác định L đã dùng điện thoại này để liên lạc mua các số lô, số đề của Nguyễn Thị H được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba chờ xử lý.

Đối với Tổng Danh L, Bùi Thị V, Phạm Hữu C, Quyết Văn T đã có hành vi đánh bạc. Tuy nhiên số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, các đương sự chưa có tiền án, tiền sự nên Công an huyện Thanh Ba đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 26, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSTB ngày 06/8/2018 VKSND huyện Thanh Ba đã truy tố Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” căn cứ khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự .

Tại phiên toà hôm nay Nguyễn Thị H đã thành khẩn khai nhận hành vi: Tại nhà ở của H tại khu 4 xã V, huyện T, tỉnh P, H đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trong hai ngày 16 và 17/5/2018 cho Tổng Danh L, Bùi Thị V, Phạm Hữu C, Quyết Văn T và một số người khách không rõ tên tuổi và địa chỉ; Ngày 16/5/2018 H đánh bạc với tổng số tiền là 3.887.500đ và đã chuyển qua tin nhắn cho H là 1.510.000đ nhưng chưa chuyển tiền cho H; tiền trúng thưởng của L là 240.000đ; Ngày 17/5/2018 H đánh bạc với số tiền là 13.097.000đ, như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có lời tranh luận, bào chữa nào khác.

Đại diện viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “ Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 điều 321, điều 35 BLHS; điểm i,s khoản 1điều 51 BLHS 2015 đề nghị xử phạt Nguyễn Thị H từ 20 đến 25 triệu đồng. Miễn áp dụng hình phạt bổ xung; Áp dụng khoản 1,2,3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự :

- Tịch thu của Nguyễn Thị H 5.670.000đ để xung quỹ Nhà nước.
- Truy thu của Nguyễn Thị H 7.849.500đ để xung quỹ Nhà nước.
- Tịch thu để lưu trong hồ sơ 07 mảnh giấy có các kích thước khác nhau, ghi các chữ và số bằng mực màu đen, xanh là bảng tổng hợp số lô, số đề và cấp đề trong hai ngày 16/5 và 17/5/2018.
- Tịch thu để tiêu hủy 01 chiếc bút bi hiệu Thiên Long màu xanh.
- Tịch thu để bán xung quỹ nhà nước của Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA X1 màu đỏ đen kèm sim số 01685178xxx;
- Tịch thu để bán xung quỹ nhà nước của Tổng Danh L 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu đen kèm sim số 01663138xxx.
- Trả lại cho Nguyễn Thị H 3.276.000đ, 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu CASIO DM 1200BM, 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONEE 6 PLUS màu trắng bên trong lắp sim số 01662729xxx, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu xung quỹ nhà nước của Tống Danh L 60.000đ, của Bùi Thị V 260.000đ.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và vật chứng thu được của vụ án. Nguyễn Thị H đã thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Trong hai ngày 16 và 17/5/2018 Tại nhà ở của H tại khu 4 xã Y, huyện T, tỉnh P, H đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Tống Danh L, Bùi Thị V, Phạm Hữu C, Quyết Văn T và một số người khách không rõ tên tuổi và địa chỉ; Ngày 16/5/2018 H đánh bạc với tổng số tiền là 3.887.500đ (H chuyển qua tin nhắn cho H là 1.510.000đ nhưng chưa chuyển tiền); Ngày 17/5/2018 H đánh bạc với số tiền là 13.097.000đ. Do đó có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thị H phạm tội “**Đánh bạc**”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1, Điều 321 BLHS quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ...”

Lời khai của bị cáo đều phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu được của vụ án, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, Hành vi của bị cáo gây nguy hại không lớn cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự. Cờ bạc là căn nguyên của nhiều tệ nạn xã hội, phá hoại hạnh phúc nhiều gia đình, xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. gây mất an ninh trật tự địa phương. Do đó vụ án cần phải được đưa ra xét xử kịp thời nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy :

Bị cáo là người trưởng thành, có sức khỏe, có năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng ham muốn thu lời bất chính nên đã cố ý thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho L, C, T, V và một số người khác. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, khi bị bắt giữ đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo có bố chồng được nhà nước tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang

nhưng không thuộc diện được xem xét nên không được coi đây là một tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngoài lần phạm tội này bị cáo không có hành vi vi phạm pháp luật nào khác. Vì thế khi lượng hình chỉ cần xử phạt bị cáo bằng hình thức phạt tiền cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Bị cáo Nguyễn Thị H có tài sản nhưng là tài sản chung của gia đình, không có thu nhập ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền bị cáo dùng để đánh bạc trong 2 ngày 16 và 17/5/2018 là 16.984.5000đ, đã thu được 8.946.000 cần tịch thu để sung quỹ nhà nước. Bị cáo khai đã triết khấu phần trăm cho các con bạc trung bình 20% trên số tiền mua số lô. Tuy nhiên chỉ có căn cứ bị cáo đã triết khấu cho L, V, C, T với tổng số tiền trong hai ngày là 325.000đ cần trừ đi cho bị cáo. Số tiền bị cáo đánh bạc chưa thu được là 7.713.500đ cần truy thu của bị cáo để sung quỹ nhà nước.

- Đối với: 07 mảnh giấy có kích thước khác nhau là bảng tổng hợp số lô, số đề và cấp đề ngày 16 và 17/5/2018 cần tịch thu lưu trong hồ sơ vụ án; 01 chiếc bút bi hiệu Thiên Long cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 02 điện thoại di động thu của Hà và 01 điện thoại di động thu của L thì chiếc điện thoại NOKIA của H và điện thoại của L dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước. Chiếc điện thoại còn lại của H không liên quan đến việc đánh bạc cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với chiếc máy tính cầm tay thu của H đã dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước.

- Bùi Thị V, Tống Danh L là người mua số lô, số đề của H nhưng chưa thanh toán, cần truy thu của V 260.000đ; L 60.000đ để sung quỹ nhà nước.

Đối với Tống Danh L, Bùi Thị V, Phạm Hữu C, Quyết Văn T là những người đã mua số lô, số đề của H. Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Ba đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L, V, C, T theo khoản 1 điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP là phù hợp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H phải nộp theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

-Áp dụng khoản 1 điều 321, điều 35; điểm i,s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự .

Xử phạt : **Nguyễn Thị H** 20.000.000đ. Bị cáo phải nộp một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật. Miễn áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1,2,3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để lưu hồ sơ 07 mảnh giấy có các kích thước khác nhau, ghi các chữ và số bằng mực màu đen, xanh là bảng tổng hợp số lô, số đề và cặp đề trong hai ngày 16/5 và 17/5/2018;

- Tịch thu để tiêu hủy 01 chiếc bút bi hiệu Thiên Long màu xanh.

- Tịch thu của Nguyễn Thị H 8.946.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam để xung quỹ Nhà nước.

- Truy thu của Nguyễn Thị H 7.713.500đ để xung quỹ Nhà nước.

- Truy thu của Bùi Thị V 260.000đ; Tống Danh L 60.000đ để xung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu để bán xung quỹ nhà nước của Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA X1 màu đỏ đen kèm sim số 01685178xxx; 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu CASIO DM 1200BM.

- Tịch thu để bán xung quỹ nhà nước của Tống Danh L 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu đen kèm sim số 01663138xxx.

- Trả lại cho Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONEE 6 PLUS màu trắng bên trong lắp sim số 01662729xxx, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận :

- VKS huyện, tỉnh

- Thi hành án

- Công an huyện, tỉnh
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn
- Bị cáo
- UBND xã V.

Trần Thị Lệ Thanh

.